Cơ bản

Chuyển động của con trỏ (Chế độ Bình thường/Visual Mode)

- h j k 1 Phím mũi tên(lên, xuống, trái, phải)
- w / b − Từ tiếp theo / trước đó
- W / B Từ tiếp theo / trước đó (dấu cách tách ra)
- e / ge Kết thúc tiếp theo / trước đó của từ
- 0 / \$ Bắt đầu / Kết thúc dòng
- ^ Ký tự không trống đầu tiên của dòng (giống như ๗)

Sửa văn bản

- i / a Bắt đầu chèn chế độ tại / sau con trỏ
- I / A Bắt đầu chèn chế độ ở đầu / cuối dòng
- o / o Thêm dòng trống bên dưới / trên dòng hiện tại
- Esc hoặc Thoát chế độ insert Ctrl+[
- d Xóa
- dd Xóa dòng
- c Xóa, sau đó bắt đầu chế đô chèn
- cc Xóa dòng, sau đó bắt đầu chế độ chèn

Vận hành

- Toán tử cũng làm việc trong Chế độ Trực quan
- d Xóa từ con trỏ đến vị trí di chuyển
- c Xóa từ con trỏ đến vị trí chuyển động, sau đó bắt đầu chế độ chèn
- y Sao chép từ con trỏ đến vi trí di chuyển
- > Thut lè một mức
- Một cấp độ không thụt lề
- Bạn cũng có thể kết hợp các toán tử với chuyển động. Ví dụ: xóa từ con trỏ đến cuối dòng.d\$

Đánh dấu văn bản – Visual Mode (giống bôi đen văn bản)

- v Bắt đầu chế độ trực quan
- V Bắt đầu chế đô hình ảnh theo chiều dọc
- Ctrl+v Bắt đầu chế đô khối trực quan
- Esc hoặc Thoát chế độ trực quan Ctrl+[

Clipboard

- yy Yank (sao chép) một dòng
- p Dán sau con trỏ
- P Dán trước con trỏ
- dd Xóa (cắt) một dòng
- x Xóa (cắt) ký tự hiện tại
- X Xóa (cắt) ký tự trước đó
- d / c Theo mặc định, những bản sao này văn bản đã xóa

Thoát

- :w Viết (lưu) tệp, nhưng không thoát
- :wq Viết (lưu) và thoát
- :q Thoát (không thành công nếu có bất cứ điều gì đã thay đổi)
- ¡q! Bỏ và loại bỏ các thay đổi

Tìm kiếm/Thay thế

- /pattern Tìm kiếm mẫu
- Pattern Tìm kiếm ngược cho mẫu
- n Lặp lại tìm kiểm theo cùng một hướng
- N Lặp lại tìm kiếm theo hướng ngược lại
- :%s/old/new/g Thay thế tất cả cũ bằng tệp mới trong toàn bộ file
- :%s/old/new/gc Thay thế tất cả cũ bằng tệp mới trong toàn bộ file và yêu cầu xác nhận trước khi thay đổi

Tổng quát

- u Hoàn tác
- Ctrl+r Làm lại

Nâng cao

Chuyển động của con chạy

- Ctrl+d Di chuyển xuống nửa trang
- Ctrl+u Di chuyển lên nửa trang
-] Tiến lên theo đoạn văn (dòng trống tiếp theo)
- { Đi lùi theo đoạn văn (dòng trống tiếp theo)
- gg Đi đến đầu trang
- G Đi xuống cuối trang
- : [num] [enter] Đi đến dòng đó trong tài liệu
- ctrl+e / ctrl+y Cuộn xuống / lên một dòng

Tìm kiếm ký tự

- f [char] Di chuyển về phía trước đến ký tự đã cho
- F [char] Di chuyển lùi về ký tự đã cho
- t [char] Di chuyển về phía trước trước ký tự đã cho
- T [char] Di chuyển lùi về phía trước ký tự đã cho
- j / j Lặp lại tìm kiếm về phía trước / phía sau

Sửa văn bản

- J Nối dòng dưới đây với dòng hiện tại
- r [char] Thay thế một ký tự duy nhất bằng ký tự được chỉ định (không sử dụng chế độ Chèn)

Chế độ trực quan

- 0 Di chuyển đến góc khác của khối
- o Di chuyển đến đầu kia của khu vực được đánh dấu

Tab Tệp

- :e filename Chỉnh sửa tệp
- :tabe Tạo một tab mới
- gt Chuyển đến tab tiếp theo
- gT Chuyển đến tab trước
- :vsp Cửa sổ chia theo chiều dọc
- ctrl+ws Tách cửa sổ theo chiều ngang
- ctrl+wv Tách cửa sổ theo chiều doc
- ctrl+ww Chuyển đổi giữa các cửa sổ
- ctrl+wq Thoát khỏi cửa sổ

Mark

- Mark cho phép bạn nhảy đến các điểm được chỉ định trong code của mình.
- m{a-z} Đặt dấu {a-z} ở vị trí con trỏ
- Dấu vốn {A-Z} đặt mark global và sẽ hoạt động giữa các tệp
- '{a-z} Di chuyển con trỏ đến đầu dòng nơi dấu được đặt
- " Quay lại vị trí nhảy trước đó

Đối tượng Văn bản

- Giả sử bạn có, nơi con trỏ của bạn ở đâu đó ở giữa dấu ngoặc đơn. def (arg1, arg2, arg3)
- di(xóa mọi thứ giữa dấu ngoặc đơn. Điều đó nói rằng "thay đổi mọi thứ bên trong dấu ngoặc đơn gần nhất". Nếu không có đối tượng văn bản, bạn sẽ cần phải làm
 .T(dt)

Tổng quát

- . Lặp lại lệnh cuối cùng
- Ctrl+r + 0 trong chế độ chèn chèn văn bản yanked cuối cùng (hoặc trong chế độ lệnh)
- gv chọn lại (chọn khối văn bản được chọn cuối cùng, từ chế độ trực quan)
- % nhảy giữa các kết hợp () hoặc {}